



**Chỉ thị về tiêu chuẩn lương làm thêm giờ và lương tối thiểu của Colorado**

**Mức lương tối thiểu của Colorado: 12 đô-la mỗi giờ, hoặc 8,98 đô-la cho nhân viên có tiền bo, có hiệu lực từ ngày 1/1/2020.**

- Mức lương tối thiểu điều chỉnh hàng năm theo lạm phát; Chỉ thị và Áp phích COMPS của năm tới sẽ cung cấp mức lương tối thiểu năm 2021.
- Mức lương tối thiểu áp dụng cho cả người lớn và trẻ vị thành niên, cho dù được trả lương theo giờ hay dựa trên cơ sở khác (lượng, hoa hồng, theo sản phẩm, v.v.), trừ khi được miễn trừ bởi Quy tắc 2 chỉ thị COMPS. Trẻ vị thành niên có thể được trả ít hơn mức lương tối thiểu 15%.
- Mức lương tối thiểu liên bang (7,25 đô-la) và cũng có thể áp dụng bất kỳ mức lương tối thiểu vùng nào (bao gồm 12,85 đô-la ở Denver kể từ ngày 1/1/20). Nếu công việc được trả lương theo nhiều quy tắc lương tối thiểu hoặc làm thêm giờ, thì sẽ áp dụng quy tắc có mức lương cao hơn hoặc tiêu chuẩn.

**Làm thêm giờ: 1½ lần mức lương thông thường cho các giờ vượt quá 40 giờ hàng tuần, 12 giờ hàng ngày hoặc 12 giờ liên tiếp.**

- Không thể tính trung bình số giờ từ hai tuần trở lên khi tính lương ngoài giờ.
- Bên sử dụng lao động có thể không cung cấp thời gian nghỉ (thường được gọi là “thời gian nghỉ bù”) thay cho tiền làm tăng giờ gấp rưỡi cho giờ làm thêm.

**Thời gian ăn uống: 30 phút liên tục và tự do, cho ca làm việc hơn 5 giờ.**

- Nhân viên phải hoàn toàn tự do không phải đảm nhiệm công việc gì, và được làm các hoạt động cá nhân, trong thời gian ăn uống không được trả lương.
- Nếu thực tế công việc khiến cho thời gian ăn uống bị gián đoạn, thì phải cho phép ăn uống trong khi làm việc, và thời gian đó phải được trả lương.
- Trong phạm vi thực tế, thời gian bữa ăn phải ít nhất 1 giờ sau khi bắt đầu và 1 giờ trước khi kết thúc ca làm việc.

**Thời gian nghỉ ngơi: 10 phút có lương, cứ sau 4 giờ.**

| #Giờ làm việc:   | Tối đa 2 | >2, tối đa 6 | >6, tối đa 10 | >10, tối đa 14 | >14, tối đa 18 | >18, tối đa 22 | >22 |
|------------------|----------|--------------|---------------|----------------|----------------|----------------|-----|
| #Thời gian nghỉ: | 0        | 1            | 2             | 3              | 4              | 5              | 6   |

- Thời gian nghỉ ngơi phải ở tại nơi làm việc nhưng không phải làm việc và phải giữa 4 giờ làm việc dựa trên thực tế.
- Được phép có hai quãng nghỉ 5 phút, thay vì một quãng nghỉ 10 phút, nếu nhân viên và chủ lao động tự nguyện đồng ý và không ép buộc, và nếu 5 phút là đủ thời gian để tới phòng tắm hoặc nơi khác, nơi dành để nghỉ ngơi chính. Áp dụng hình thức thời gian nghỉ 5 phút linh hoạt bổ sung cho các công việc trong lĩnh vực Nông nghiệp, Chăm sóc tại nhà, và được thương lượng tập thể.
- Bên sử dụng lao động không ủy quyền và được phép trả thêm lương cho thời gian làm việc diễn ra trong khoảng thời gian nghỉ.

**Thời gian đã làm việc: Phải trả tiền cho thời gian bên sử dụng lao động chấp nhận thực hiện công việc/việc làm vì lợi ích của họ.**

- Tất cả thời gian tại vị trí làm việc, đang làm việc hoặc tại nơi làm việc theo quy định (nhưng không gồm nhân viên hết nhiệm vụ ở tại vị trí làm việc), bao gồm:
  - mặc hoặc cởi quần áo/dụng cụ làm việc (nhưng không phải quần áo mặc ngoài công việc), dọn dẹp/sắp xếp hoặc các nhiệm vụ ngoài giờ khác;
  - các nhiệm vụ đang chờ tại nơi làm việc, hoặc nhận hoặc chia sẻ thông tin liên quan đến công việc; hoặc
  - kiểm tra an ninh/an toàn, theo dõi/kiểm tra ra vào; hoặc
  - chờ đợi bất kỳ nhiệm vụ nào ở trên.
- Di chuyển vì lợi ích của bên sử dụng lao động là thời gian làm việc; di chuyển về nhà/đến nơi làm việc không phải là thời gian làm việc.
- Đề biết thêm về thời gian đi lại và thời gian ngủ, xem Quy tắc 1.9.2.

**Các khoản khấu trừ, khoản vay và khoản phí từ tiền lương: Tùy thuộc vào giới hạn trong C.R.S. 8-4-105 và các điều kiện dưới đây.**

- Những người thường, theo lệ thông thường nhận được tiền bo hơn 30 đô-la mỗi tháng được phép nhận tiền bo lên tới 3,02 đô-la mỗi giờ (giảm mức lương tối thiểu xuống 8,98 đô-la). Nếu tiền lương theo giờ cộng với tiền bo dưới mức lương tối thiểu, thì bên sử dụng lao động phải trả khoản chênh lệch này.
- Phiếu ăn có tính đến chi phí hoặc giá trị (không có lợi nhuận của bên sử dụng lao động) là một bữa ăn được chấp nhận tự nguyện.
- Các khoản khấu trừ chỗ ở chỉ được phép nếu nhà ở được nhân viên tự nguyện chấp nhận, chủ yếu vì lợi ích của nhân viên (không phải bên sử dụng lao động), được ghi lại bằng văn bản và giới hạn ở mức 25 hoặc 100 đô-la mỗi tuần (tùy thuộc vào loại nhà ở).
- Không phải cung cấp đồng phục là quần áo bình thường, không có chất liệu hoặc thiết kế đặc biệt, phải cung cấp các loại đồng phục khác miễn phí. Bên sử dụng lao động phải trả tiền cho bất kỳ yêu cầu vệ sinh đặc biệt nào, và không thể yêu cầu khoản đặt cọc hoặc khấu trừ đối với hao mòn thông thường.

**Miễn trừ theo chỉ thị COMPS: Tất cả được liệt kê trong Quy tắc 2; các miễn trừ chính được liệt kê dưới đây.**

- Quản lý/giám sát viên, nhân viên hành chính ra quyết định và các chuyên gia (Quy tắc 2.2.1-3) được trả mức lương chính thức này:

| Mức lương đến 6/20                              | 7/20-12/20   | 2021         | 2022         | 2023         | 2024         | Mỗi năm sau năm 2024                        |
|---|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---|
| Bảng với mức lương tối thiểu cho tất cả các giờ | 35.568 đô-la | 40.500 đô-la | 45.000 đô-la | 50.000 đô-la | 55.000 đô-la | Lương của năm trước, đã điều chỉnh lạm phát |

- 20% người chủ, hoặc tại một tổ chức phi lợi nhuận, nhân viên được xếp trả mức lương cao nhất/được xếp hạng cao nhất, nếu tích cực tham gia quản lý (2.2.5).
- Nhân viên kỹ thuật cao liên quan đến máy tính (được xác định trong mục 2.2.10), nếu được trả ít nhất 27,63 đô-la mỗi giờ.
- Những lao động nội trú khác nhau, bao gồm quản lý tài sản, công nhân có trình độ và nhân viên lĩnh vực giáo dục ngoài trời/cắm trại (2.2.7).
- Khác nhau, nhưng không phải tất cả, nhân viên bán hàng (2.2.4, 2.4.1, 2.4.2) và nhân viên vận chuyển (2.2.6).
- Một số nhân viên vận chuyển y tế và bệnh viện/viện dưỡng lão nhất định có quy tắc làm thêm giờ được sửa đổi (2.4.4, 2.4.5).
- Nhân viên trượt tuyết đồ đèo/trượt tuyết, bao gồm cả thực phẩm trên núi nhưng không bao gồm ăn ở tạm thời, được miễn trừ 40 giờ làm thêm (2.4.3).
- Các công việc nông nghiệp được miễn thời gian làm thêm và thời gian ăn uống, và có sự linh hoạt hơn như thời gian nghỉ ngơi (2.3).

**Quyền khiếu nại & chống trả thù.**

- Ban tiêu chuẩn và thống kê lao động (thông tin liên hệ ở đầu Áp phích này) chấp nhận khiếu nại về mức lương tối thiểu hoặc làm thêm giờ theo yêu cầu của luật liên bang, tiểu bang hoặc địa phương. Ngoài ra, nhân viên có thể nộp đơn kiện tại tòa án.
- Các bên chịu trách nhiệm về tiền lương chưa được thanh toán bao gồm chủ lao động là một thực thể và các cá nhân có quyền kiểm soát hoạt động đối với thực thể đó.
- Bên sử dụng lao động không thể trả thù bằng cách đe dọa, ép buộc hoặc phân biệt đối xử vì mục đích trả thù, can thiệp hoặc cản trở đối với việc điều tra tiền lương, xét xử, khiếu nại hoặc tố tụng thực tế hoặc biết trước.
- Có thể báo cáo việc vi phạm các điều khoản về tiền lương hoặc chống trả thù tới Ban này dưới dạng khiếu nại hoặc dưới dạng các gợi ý ẩn danh.

**Đăng thông tin & Bản dịch áp phích chỉ thị COMPS.**

- Đăng thông tin: Bên sử dụng lao động phải đăng Áp phích này tại nơi nhân viên có thể dễ dàng đọc trong ngày làm việc. Nếu không thể đăng tại thông tin, thì bên sử dụng lao động phải cung cấp bản sao Áp phích này hoặc Chỉ thị COMPS cho từng nhân viên trong tháng làm việc đầu tiên.
- Cung cấp: Bên sử dụng lao động phải cung cấp Áp phích này theo yêu cầu và bao gồm một bản sao bất kỳ sổ tay hoặc chính sách bằng nào văn bản.
- Phản dịch: Nếu nhân viên có khả năng về tiếng Anh hạn chế và nội tiếng Tây Ban Nha, thì bên sử dụng lao động phải đăng Áp phích này bằng tiếng Tây Ban Nha. Nếu nhân viên nói một ngôn ngữ khác tiếng Tây Ban Nha, thì bên sử dụng lao động phải yêu cầu Bộ phận làm áp phích đăng bằng ngôn ngữ đó.

Áp phích này tóm tắt các quy tắc về mức lương chính trong Chỉ thị COMPS, nhưng không phải tất cả, và không nên dựa vào thông tin đầy đủ về các quy tắc lương.

Để biết chỉ thị COMPS đầy đủ và thông tin pháp luật về tiền lương khác, hoặc có các câu hỏi về luật tiền lương, hãy liên hệ:  
Ban tiêu chuẩn và thống kê lao động, coloradolaborlaw.gov, cdle\_labor\_standards@state.co.us, 303-318-8441 / 888-390-7936.